

Số: 678 /UBND-KT

Quận 4, ngày 15 tháng 4 năm 2020

V/v công khai số liệu thu-chi ngân sách
quý 1 năm 2020 của Quận 4.

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Sở Tài chính Thành phố.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3244/QĐ-UBND-TH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi ngân sách quý 1 năm 2020, Ủy ban nhân dân Quận 4 thông báo công khai số liệu thu chi ngân sách quý 1 năm 2020 của Quận 4.

(Theo biểu chi tiết kèm theo)

Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử Quận 4 theo quy định. *lưu*

Nơi nhận :

- Như trên;
- TT.HĐND Quận 4;
- TT.UBND Quận 4;
- VP HĐ&UB: CVP;
- Phòng TC-KH Quận 4;
- Lưu: Vt.

lưu



CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Quân
Trần Hoàng Quân



BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2020 CỦA QUẬN 4

(Kèm theo Công văn số 678 /UBND-KT ngày 15 tháng 4 năm 2020)

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5225/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3244/QĐ-UBND-TH ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về giao chỉ tiêu dự toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ kết quả thực hiện thu-chi ngân sách quý 1 năm 2020, Ủy ban nhân dân Quận 4 báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thu-chi ngân sách quý 1 năm 2020 của Quận 4 như sau:

1 Tổng thu ngân sách nhà nước: 319,508 tỷ đồng, đạt 22,36% so với dự toán dự toán năm 2020, tăng 4,49% so với cùng kỳ (305,766 tỷ đồng) là do:

- Thuế thu nhập cá nhân (90,168 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (56,644 tỷ đồng)
- Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (13,161 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (4,738 tỷ đồng)
- Thu phí, lệ phí (7,584 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (1,393 tỷ đồng)
- Thu khác (4,348 tỷ đồng) tăng so với cùng kỳ (2,024 tỷ đồng)

2. Tổng thu ngân sách địa phương: 299,226 tỷ đồng, đạt 42,11% so với dự toán năm 2020, tăng 17,72% so với cùng kỳ (254,182 tỷ đồng) do thu chuyển nguồn ngân sách năm trước tăng. Trong đó:

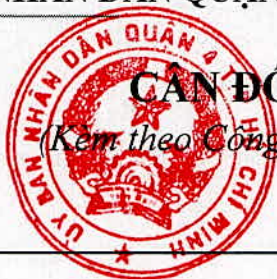
- + Thu ngân sách Quận hưởng 100%: 10,055 tỷ đồng
- + Thu ngân sách Quận hưởng từ các khoản thu phân chia: 32,254 tỷ đồng

3. Tổng chi ngân sách địa phương: 117,243 tỷ đồng đạt 16,5% so với dự toán năm 2020, giảm 2,24% so với cùng kỳ (119,934 tỷ đồng). Trong đó:

- Chi đầu tư: 4,758 tỷ đồng
- Chi thường xuyên: 112,485 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện thu-chi quý 1 năm 2020 ngân sách Quận 4.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN QUÝ 1 NĂM 2020
 (Kèm theo Công văn số 678 /UBND-KT ngày 15 tháng 4 năm 2020)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (Quý 1 năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	299.226	42,11	117,72
I	Thu cân đối ngân sách Quận	710.589	170.589	24,01	80,98
1	Thu nội địa	710.589	170.589	24,01	80,98
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước		128.637		295,56
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	117.243	16,50	97,76
I	Tổng chi cân đối ngân sách Quận	710.589	117.243	16,50	97,76
1	Chi đầu tư phát triển	-	4.758		76,35
2	Chi thường xuyên	697.401	111.135	15,94	97,74
3	Dự phòng ngân sách	13.188	1.350	10,24	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên				

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 1 NĂM 2020

(Kèm theo Công văn số 678 /UBND-KT ngày 15 tháng 4 năm 2020)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (Quý 1 năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	1.429.000	319.508	22,36	104,49
I	Thu nội địa	1.429.000	319.508	22,36	104,49
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	790.000	167.831	21,24	85,36
-	Thuế giá trị gia tăng	397.000	90.714	22,85	84,94
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	390.000	76.933	19,73	85,67
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt thu hàng hoá dịch vụ trong nước	3.000	183	6,12	4.056,81
2	Thuế bảo vệ môi trường				
3	Thuế thu nhập cá nhân	240.000	90.168	37,57	159,18
4	Lệ phí trước bạ	130.000	27.016	20,78	74,90
5	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000	221	3,16	65,84
6	Tiền sử dụng đất	100.000	1.561	1,56	269,79
7	Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	82.000	13.161	16,05	277,75
8	Lệ phí Môn bài	8.700	7.619	87,58	103,68
9	Thu phí, lệ phí	43.300	7.584	17,51	544,57
10	Thu khác ngân sách	28.000	4.348	15,53	214,77
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	173.159	42.310	24,43	87,49
1	Từ các khoản thu phân chia	143.140	32.254	22,53	85,71
2	Các khoản thu ngân sách Quận được hưởng 100%	30.019	9.944	33,13	93,55
3	Thu hưởng thêm qua điều tiết		111		115,45

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN QUÝ 1 NĂM 2020**

(Kèm theo Công văn số 678 /UBND-KT ngày 15 tháng 4 năm 2020)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện (Quý 1 năm 2020)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	710.589	117.243	16,50	97,76
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	710.589	117.243	16,50	97,76
I	Chi đầu tư phát triển		4.758		76,35
II	Chi thường xuyên	697.401	111.135	15,94	97,74
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	167.880	41.006	24,43	110,51
2	Chi quốc phòng, an ninh	31.611	7.836	24,79	100,43
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	39.170	2.786	7,11	73,77
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	4.043	1.000	24,72	110,13
5	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	775	8	1,07	17,96
6	Chi sự nghiệp kinh tế	61.324	2.158	3,52	225,60
7	Chi quản lý hành chính	134.399	28.834	21,45	104,49
8	Chi bảo đảm xã hội	56.095	23.437	41,78	107,17
9	Chi khác	8.016	4.069	50,77	67,71
10	Chi nộp NS cấp trên				
11	Chi viện trợ				
III	Dự phòng ngân sách	13.188	1.350	10,24	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		-		

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4